

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2018-2019

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại					
		Tiền sỹ	Thạc sỹ	Đại học		Cao đẳng sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số		398	3831	3990	349	
1	Khối ngành I		316	1923	3638	349	
2	Khối ngành II			0			
3	Khối ngành III			684			
4	Khối ngành IV		34	27			
5	Khối ngành V			296	11		
6	Khối ngành VI			0			
7	Khối ngành VII		48	901	341		

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại (%)				Tỷ lệ SV TN có việc làm sau 1 năm ra trường (%) *
			xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	
	Tổng số	2066					
1	Khối ngành I	1515	0.26	7.13	79.14	13.47	81.6
2	Khối ngành II	0	0	0	0	0	
3	Khối ngành III	121	0.00	9.09	67.77	23.14	87.8
4	Khối ngành IV	45	0.00	2.22	37.78	60.00	97.5
5	Khối ngành V	91	1.10	23.08	72.53	3.30	89.3
6	Khối ngành VI	0	0	0	0	0	
7	Khối ngành VII	294	0.34	5.78	71.43	22.45	89

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: $((SL\ SVTN\ có\ việc\ làm + SL\ SVTN\ đang\ học\ nâng\ cao) / Tổng\ số\ SVTN\ được\ khảo\ sát) * 100$

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 11 năm 2019



Lương Thanh Tân

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Trần Quang Thái, (2005), <i>Chủ nghĩa hậu hiện đại</i> , NXB Tổng hợp TPHCM	2005	Giáo trình Đại số đại cương
2	Nguyễn Dương Hoàng, (2008) <i>Kiến thức chuẩn và nâng cao</i> – Hình học 12 NXB ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh	2008	Phương pháp dạy học Tiếng Việt B
3	Nguyễn Dương Hoàng, (2009) <i>Kiến thức chuẩn và nâng cao</i> , (2009) – Giải tích 12 NXB ĐHQG Hà Nội	2009	Phương ngữ tiếng Việt và dạy học chính tả phương ngữ ở tiểu học
4	Lương Thanh Tân “ <i>Giáo dục thẩm mỹ trong việc hình thành lối sống văn hóa cho thanh niên vùng Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay</i> ”	2010	Giáo trình Hình học sơ cấp nâng cao
5	Nguyễn Văn Đệ (chủ biên), 2011, <i>Phát triển đội ngũ giảng viên các trường đại học ở vùng đồng bằng sông cửu long đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học.</i>	2011	Từ vựng - ngữ nghĩa và việc dạy từ vựng - ngữ nghĩa ở tiểu học
6	Trần Quang Thái, (2011) <i>Chủ nghĩa hậu hiện đại: các vấn đề nhận thức luận</i> , NXB Tổng hợp TPHCM	2011	Ngữ pháp tiếng Việt và việc dạy ngữ pháp ở tiểu học
7	Trần Quang Thái, (2011) <i>Một số vấn đề triết học tôn giáo</i> , NXB Tổng hợp TPHCM	2011	Dạy học từ Hán - Việt cho học sinh tiểu học
8	Đỗ Hương Trà, Đoàn Văn Toàn, Cao Thị Sông Hương, (2011) <i>Dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Vật lý lớp 7</i> , NXB Giáo dục	2011	Phát triển năng lực dạy học Toán tiểu học
9	Đỗ Hương Trà, Đoàn Văn Toàn, Cao Thị Sông Hương, (2011) <i>Dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Vật lý lớp 8</i> , NXB Giáo dục	2011	Lí luận dạy học Toán ở tiểu học
10	Đỗ Hương Trà, Đoàn Văn Toàn, Cao Thị Sông Hương, (2011), <i>Dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Vật lý lớp 9</i> , NXB Giáo dục	2011	PPNCKH Giáo dục Toán học
11	Nguyễn Trọng Minh, (2011), <i>Kinh tế đối ngoại Đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ đổi mới - Kinh nghiệm và triển vọng</i> , NXB CT QG	2011	Nghiên cứu đặc trưng ngôn ngữ - văn hoá từ ngữ địa phương Nam Bộ (trong thơ ca dân gian Nam Bộ)
12	Nguyễn Thị Oanh, Hà Minh Đức (2011), <i>Tóm tắt lý thuyết và phương pháp giải nhanh bài tập trắc nghiệm Sinh học 10</i> , NXB ĐHQG Tp HCM	2011	Bảo tồn đa dạng sinh học
13	Nguyễn Thị Oanh, Hà Minh Đức (2011), <i>Tóm tắt lý thuyết và phương pháp giải nhanh bài tập trắc nghiệm Sinh học 11</i> , NXB ĐHQG Tp HCM	2011	Các phương pháp phân tích chất lượng về môi trường
14	Nguyễn Văn Đệ (chủ biên), 2012, <i>Đào tạo bồi dưỡng giảng viên trẻ ở các trường đại học vùng Đồng bằng sông Cửu Long.</i>	2012	Toán cao cấp 1
15	Lương Thanh Tân “ <i>Vai trò của giáo dục thẩm mỹ trong xây dựng lối sống văn hóa cho sinh viên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp hiện nay</i> ”	2012	Toán cao cấp 2
16	Phạm Minh Giản, (2012), <i>Phát triển đội ngũ giáo viên trung học phổ thông các tỉnh ĐBSCL</i> , NXB Giáo dục	2012	Toán cao cấp 3
17	Dương Huy Cẩn, (2012), <i>Kỹ năng dạy học môn Hóa học</i> , NXB GD	2012	Lý luận dạy học toán (Giáo dục toán)
18	Lương Văn Tùng, (2012), <i>Bài tập cơ học lượng tử</i> , NXB ĐHQG HN	2012	Điện từ 1
19	Trần Trung, Đỗ Văn Cường, Nguyễn Duy Cường (2012), <i>Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo chuẩn kiến thức, kỹ năng Toán 11</i> , NXB GDVN	2012	Đa dạng sinh học
20	Nguyễn Văn Đệ (chủ biên), 2013, <i>Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</i> .	2013	Sinh lý sinh trưởng và phát triển

mde

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
21	Đỗ Minh Hùng, (2013) <i>Tìm hiểu nội dung và đặc điểm ngôn ngữ trong các bài diễn văn nhậm chức Tổng thống Mỹ</i> , NXB Tổng hợp TP HCM	2013	Quang hợp
22	Ngô Văn Bé, (2012) <i>Địa chỉ tình Đồng Tháp</i> , NXB trẻ	2013	Vật lý chất rắn (Tập 1)
23	Bùi Việt Phú - Nguyễn Văn Đệ, 2014, <i>Giáo trình chiến lược và chính sách phát triển giáo dục</i> .	2014	Xử lý số liệu thực nghiệm
24	Huỳnh Vĩnh Phúc, (2014), <i>Phương pháp Toán lý</i> , NXB Giáo dục	2014	Kiểm tra và đánh giá trong dạy học vật lý
25	Đỗ Minh Hùng, (2014) <i>Từ ngữ Anh - Việt giáo dục học ngôn ngữ và ngoại ngữ Tiếng Anh</i> , NXB Tổng hợp TP HCM	2014	Sử dụng thí nghiệm trong dạy học vật lý
26	Nguyễn Thị Kim Tiến, (2014), <i>Con người trong tiểu thuyết Việt Nam thời kỳ đổi mới</i> , NXB ĐH QGHN	2014	Giải phẫu so sánh động vật
27	Hồ Sỹ Thắng, (2015), <i>Hóa keo và Hấp thụ</i> , NXB Giáo dục	2015	Động vật học
28	Phạm Minh Giản, (2015), <i>Minh triết Hồ Chí Minh về giáo dục</i> , NXB Giáo dục	2015	Sinh học phát triển cá thể động vật
29	Trần Quang Thái, (2015) <i>Nghiên cứu khoa học xã hội: Nguyên lý, phương pháp và thực hành</i> , NXB ĐHQG TP HCM	2015	Tập Tính động vật
30	Đỗ Minh Hùng, (2015) <i>Nghiên cứu khoa học xã hội: Nguyên lý, phương pháp và thực hành</i> , NXB ĐHQG TP HCM	2015	Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học khoa học tự nhiên ở trường phổ thông
31	Huỳnh Kim Tường Vy, (2015), <i>Kể chuyện thành ngữ tục ngữ: Lòng dũng cảm</i> , NXB GD	2015	Vật lý đại cương
32	Huỳnh Kim Tường Vy, (2015), <i>Kể chuyện thành ngữ tục ngữ: Lòng trung thực</i> , NXB GD	2015	Khởi nghiệp
33	Huỳnh Kim Tường Vy, (2015), <i>Kể chuyện thành ngữ tục ngữ: Tình yêu quê hương đất nước</i> , NXB GD	2015	Quản trị học
34	Huỳnh Kim Tường Vy, (2015), <i>Kể chuyện thành ngữ tục ngữ: Tình đoàn kết</i> , NXB GD	2015	Bảo tồn đa dạng sinh học
35	Nguyễn Văn Đệ (chủ biên) – Phan Trọng Nam (2016), <i>Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giáo viên – Những vấn đề lý luận và thực tiễn</i> , NXB Giáo dục Việt Nam.	2016	Giáo trình PPNCKH Giáo dục Toán học
36	Nguyễn Văn Đệ (chủ biên), 2016, <i>Giáo trình lý luận dạy học đại học trong khoa học giáo dục</i> .	2016	Đa dạng sinh học
37	Lê Văn Tùng, (2016), <i>Triết lý Giáo dục Mỹ</i> , NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh	2016	Văn hóa dân gian người Việt
38	Trần Quốc Trị, Trần Văn Tân, (Đồng chủ biên), (2016), <i>Hóa học lưỡng từ tính toán</i> , NXB Giáo dục	2016	Một số chuyên đề triết học
39	Huỳnh Vĩnh Phúc, (2016), <i>Vật lý hệ nhiều hạt</i> , NXB Đại học Huế	2016	Một số chuyên đề TTHCM
40	Đinh Ngọc Thạch, Trần Quang Thái, <i>Giáo trình Lịch sử các học thuyết chính trị</i> , NXB Tổng hợp TP HCM	2016	Quang hợp
41	Nguyễn Lâm Điền, Trần Văn Minh, Lê Hương Giang, (2015), <i>Giáo trình Văn học Việt Nam 1975 - 2000</i> , NXB ĐH Cần Thơ	2016	Vật lý chất rắn
42	Nguyễn Thị Chính, (2016), <i>Thế hệ nhà văn sau 1975</i> , NXB HNV	2016	Điện động lực học
43	Nguyễn Văn Dũng, (2017), <i>Giáo trình Tô pô đại cương</i> (NXB ĐH Vinh)	2017	Giáo trình Sử dụng phần mềm hỗ trợ dạy học toán
44	Nguyễn Văn Đệ (chủ biên), 2017, <i>Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giáo viên- Những vấn đề lý luận và thực tiễn</i> .	2017	Cơ học 1
45	Trần Quốc Trị, Trần Văn Tân, (Đồng chủ biên), (2017), <i>Lý thuyết phiếm hàm mật độ</i> , NXB Giáo dục	2017	Hóa hữu cơ nâng cao
46	Phạm Minh Giản, (2017), <i>Đổi mới cải cách giáo dục ở Việt Nam và nhân tố quản lý trong tiến trình giáo dục</i> , NXB Giáo dục	2017	Vật liệu vô cơ

mtw

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
47	Nguyễn Dương Hoàng, <i>Đổi mới quá trình dạy học môn Toán thông qua các chuyên đề dạy học</i> , NXBGD 2017	2017	Hóa học vô cơ nâng cao
48	Dương Huy Cận, (2017) <i>Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành giáo dục mầm non khu vực đồng bằng sông Cửu Long</i> , NXB GD	2017	Thực hành Hóa học vô cơ
49	Huỳnh Kim Tường Vy, (2017), <i>Dạy học thành ngữ, tục ngữ trong môn tiếng Việt ở tiểu học theo quan điểm giao tiếp</i> , NXBGD	2017	Sinh học phát triển cá thể động vật
50	Huỳnh Mộng Tuyền, Nguyễn Đắc Nguyên (2017), <i>Tổ chức dạy học phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục</i> , NXBGD	2017	Tập tính động vật
51	Huỳnh Nguyễn Kim Ngân, Nguyễn Hùng Dũng, (2017), <i>Rèn luyện nâng cao thể chất cho trẻ em</i> , NXB Giáo dục thể chất	2017	Thực hành Vật lí đại cương
52	Nguyễn Giác Trí, Huỳnh Quốc Tuấn, Lê Văn Tuấn, (2017), <i>Giáo trình Marketing căn bản</i> , NXB Kinh tế Tp HCM	2017	Sử dụng thí nghiệm trong dạy học Vật lí
53	Nguyễn Hoàng Doanh; Lê Mạnh Hà; Phạm Thị Thu Hằng; Lê Thị Ngọc Mai; Nguyễn Đắc Nguyên; Lương Minh Trí; Châu Hoàng Trọng, <i>Tuyển tập tác phẩm Mỹ thuật và nhiếp ảnh Đồng Tháp (2012-2017)</i> , NXB VHNT	2017	Toán cao cấp 2
54	Võ Xuân Hùng, Trương Thị Kim Hạnh, Trần Văn Thành (2017), <i>Tuyển tập ca khúc Đồng Tháp</i> , NXB HNHNT	2017	Phương pháp dạy học đại học môn Toán
55	Trần Lê Nam; Phan Thị Hiệp; Nguyễn Thị Nhàn, <i>Hình học vi phân</i> , NXB Giáo dục Việt Nam, giáo trình	2018	Giáo trình Toán cao cấp 1
56	Giáo trình <i>Toán cao cấp 2</i> (môn chung)	2018	Giáo trình Toán cao cấp 3 (môn chung)
57	Trần Văn Hưng; Dương Văn Đồng; Đoàn Văn Lượng; Lê Thanh Huy; Nguyễn Quốc Vũ; Phạm Thị Bá Linh, <i>Phân loại và giải nhanh bài tập trắc nghiệm Vật lí lớp 12 theo hướng phát triển năng lực học sinh, tập 2</i> , tài liệu tham khảo, NXB ĐHSP	2018	Vi sinh học môi trường
58	Nguyễn Thị Chính, (2018), <i>Thơ văn xuôi Việt Nam bờ thứ ba của dòng sông</i> , NXB HNV	2018	Phương pháp NCKH giáo dục Toán học
59	Trần Lê Nam, Trần Thị Hiệp, Nguyễn Thị Nhàn, (2018), <i>Giáo trình hình học vi phân</i> , NXB GDVN	2018	Đại số đại cương
60	Trương Văn Lợi, (2018) <i>Kỹ thuật cầu lông</i> , NXB TDTT	2018	Phương trình nghiệm nguyên
61	PGS. TS. Đặng Quốc Bảo; PGS.TS. Phạm Minh Giản; ThS. Phạm Minh Xuân; ThS. Đặng Thị Thu Liễu, <i>Một số góc nhìn về triết lý giáo dục, tài liệu tham khảo</i> , NXB thông tin và truyền thông	2019	Đại số đại cương
62	TS. Trần Đức Hùng, TS. Trần Thanh Vân, <i>Từ địa phương trong thơ ca dân gian Nam bộ những đặc trưng ngôn ngữ-văn hóa</i> , Sách chuyên khảo, NXB khoa học xã hội	2019	Hình học sơ cấp nâng cao
63	PGS.TS. Nguyễn Văn Đệ; TS. Nguyễn Thị Thu Hằng; ThS. Lê Thanh Bình; ThS. Nguyễn Thị Kim Lan; ThS. Nguyễn Kim Chuyên, <i>Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục</i> , giáo trình, NXB Đại học Cần Thơ	2019	Chuyên đề Triết học (Giáo trình)
64	TS. Dương Huy Cận; TS. Đỗ Thị Như Uyên; TS. Huỳnh Thái Lộc; ThS. Huỳnh Thị Trúc Giang; ThS. Trần Thị Kim Thúy, <i>Đại cương về phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội (phần A)</i> , giáo trình, NXB Đại học Cần Thơ	2019	PP dạy học tự nhiên - xã hội A

7
Đ
Đ
Đ

nhân

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
65	TS. Trần Lê Nam; PGS. TS. Nguyễn Dương Hoàng; ThS. Phan Thị Hiệp, <i>Hình học sơ cấp nâng cao</i> , giáo trình, NXB Đại học Cần Thơ	2019	Giáo dục kỹ năng sống cho HS tiểu học
66	TS. Hà Danh Đức; ThS. Nguyễn Thị Hải Lý; ThS. Trần Đức Tường; ThS. Nguyễn Thị Oanh, <i>Vì sinh học Môi trường</i> , giáo trình, NXB Đại học Cần Thơ	2019	Con người và sức khỏe
67	TS. Lê Thị Ngọc Tú; ThS. Phạm Thiết Trường, <i>Điện tử 1</i> , giáo trình, NXB Đại học Cần Thơ	2019	Cơ sở khoa học xã hội
68	Phạm Minh Giản, Nguyễn Thị Tuyết Hạnh, Phan Trọng Nam, Phạm Hữu Ngãi, Huỳnh Thanh Hùng, Đặng Thị Thu Liễu, <i>Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý trường THPT vùng Đồng bằng sông Cửu Long đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục</i> , tài liệu tham khảo, NXB Thông tin và Truyền thông	2019	Tiếng Việt (Dùng cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non)
69	TS. Trương Tấn Đạt, <i>Quản lý đào tạo giáo viên trung học phổ thông trong các trường đại học ở vùng Đồng bằng Sông Cửu Long đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông</i> , tài liệu tham khảo, NXB Thông tin và truyền thông	2019	Phương pháp dạy học Tiếng Việt A
70			Lí luận dạy học Toán ở Tiểu học
71			Phát triển năng lực dạy học Toán tiểu học
72			Từ Hán Việt và dạy từ Hán Việt ở tiểu học
73			Từ Vựng - ngữ nghĩa học Việt ngữ
74			Dụng học Việt ngữ
75			Sự khác biệt giới tính biểu hiện qua cuộc thoại mua - bán ở chợ Đồng Tháp
76			Phương pháp NCKH thể dục thể thao
77			Thể dục cơ bản
78			Lý luận phương pháp TĐTT
79			Phương pháp dạy học tiếng Anh 2
80			Phương pháp dạy học tiếng Anh 3
81			Kỹ năng thuyết trình
82			Từ vựng - ngữ nghĩa học

ngân

E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận văn tốt nghiệp

1. Quản lý giáo dục

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Ghi chú
1	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo các trường mầm non ở thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	Nguyễn Thị Kim	Anh	TS. Phan Trọng Nam	
2	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh cấp tiểu học của huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	Đỗ Thị Thu	Ba	TS. Phạm Hữu Ngải	
3	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh ở các trường THPT huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu	Trần Nhật	Bằng	PGS.TS. Đào Hoàng Nam	
4	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý trường tiểu học ở huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	Phạm Công	Danh	TS. Lê Thị Phương Hồng	
5	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh THPT ở huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang	Lê Thị Mỹ	Dung	PGS.TS. Nguyễn Văn Đệ	
6	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động dạy học môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh ở Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp	Nguyễn Việt	Dũng	TS. Hồ Văn Thống	
7	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ giáo viên các trường THPT thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo chuẩn nghề nghiệp	Trần Thị Bạch	Đăng	PGS.TS. Phạm Minh Giản	
8	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động xã hội hóa giáo dục của các trường mầm non ở huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ	Đoàn Thị Phương	Giang	PGS.TS. Trần Văn Đạt	
9	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi ở trường THPT chuyên Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	Đỗ Thanh	Hân	PGS.TS. Đào Hoàng Nam	
10	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động thực tập tốt nghiệp của sinh viên Khoa Kỹ thuật – Công nghệ Trường Đại học Đồng Tháp	Lê Thị Mỹ	Hạnh	TS. Phạm Hữu Ngải	
11	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh các trường THPT ở huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Châu Văn	Hầu	TS. Lê Thị Phương Hồng	
12	Thạc sĩ	Quản lý công tác xã hội hoá giáo dục ở các trường THCS thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chiêm Ích	Hiệp	PGS.TS. Phạm Minh Giản	
13	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường THPT huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	Phạm Hoàng	Khang	PGS.TS. Huỳnh Mộng Tuyên	

note

14	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục văn hóa sử dụng mạng xã hội cho sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp	Lê Thị Vân	Kiều	PGS.TS. Huỳnh Mộng Tuyên	
15	Thạc sĩ	Quản lý quá trình dạy học của tổ trưởng tổ chuyên môn ở các trường THPT huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Phạm Hoàng	Lâm	TS. Phạm Văn Khanh	
16	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở các trường mầm non thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Lê Thị Thuý	Liều	PGS.TS. Phạm Minh Giản	
17	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động của đội ngũ cổ vấn học tập ở Trường Đại học Đồng Tháp	Huỳnh Ngọc	Linh	TS. Phan Ngọc Thạch	
18	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ giáo viên các trường THPT huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông	Nguyễn Hà	Linh	TS. Phan Trọng Nam	
19	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ giáo viên tiểu học theo chuẩn nghề nghiệp ở huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang	Hà Quang	Minh	PGS.TS. Nguyễn Văn Đệ	
20	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động thư viện của các trường THCS ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Vũ Thị Bích	Ngọc	TS. Phạm Hữu Ngải	
21	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý các trường THCS ở thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang	Trần Dũng Trí	Nhân	PGS.TS. Nguyễn Văn Đệ	
22	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động của tổ chuyên môn ở các trường THPT huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	Lưu Quang	Nhật	PGS.TS. Trần Văn Đạt	
23	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh người Khmer của các Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Kiên Giang	Trần Ngô Minh	Thảo	PGS.TS. Nguyễn Văn Đệ	
24	Thạc sĩ	Quản lý quá trình đào tạo lái xe tại Trường Trung cấp Nghề Giao thông Vận tải Đồng Tháp	Lê Quang	Trung	TS. Hồ Văn Thống	
25	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động phụ đạo học sinh yếu kém về năng lực học tập ở các trường THPT huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Phạm Phước	Cường	PGS.TS. Võ Nguyên Du	
26	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường THPT huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	Dư Thuý	Diễm	PGS.TS. Trần Văn Đạt	
27	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục pháp luật cho học sinh các trường THPT huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.	Lê Thị Thắm	Dương	PGS.TS. Võ Nguyên Du	
28	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Kỹ thuật hướng nghiệp tỉnh Đồng Tháp.	Nguyễn Hoàng	Đông	TS. Phạm Hữu Ngải	
29	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ giảng viên của Khoa Giáo dục ở Trường Đại học Đồng Tháp trong bối cảnh đổi mới giáo dục như hiện nay	Nguyễn Ngọc Liễu	Giao	PGS.TS. Trần Văn Đạt	

nhớ

30	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động dạy học môn Sinh học theo định hướng phát triển năng lực người học ở trường THPT tỉnh Sóc Trăng	Đặng Văn	Linh	TS. Nguyễn Thanh Giang	
31	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ở các trường mầm non thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	Huỳnh Hồng	Loan	PGS.TS. Huỳnh Mộng Tuyên	
32	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động đào tạo ở Trường Trung cấp Bách khoa Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh	Hồ Bảo	Long	PGS.TS. Nguyễn Văn Đệ	
33	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động phối hợp giáo dục giữa nhà trường và gia đình ở các trường mầm non huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Thị Kiều	Minh	TS. Hồ Văn Thống	
34	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin ở Trung tâm Thông tin – Thư viện Lê Vũ Hùng của Trường Đại học Đồng Tháp	Nguyễn Hoàng	Nam	PGS.TS. Phạm Minh Giản	
35	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ giáo viên trường tiểu học ở thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	Nguyễn Thị Thu	Ngân	TS. Hồ Văn Thống	
36	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ giáo viên các trường mầm non ở tỉnh Hậu Giang	Cao Mộng	Nghi	PGS.TS. Phạm Minh Giản	
37	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh các trường THPT thành phố Vị Thanh tỉnh Hậu Giang	Nguyễn Thị	Nghiêm	TS. Phan Trọng Nam	
38	Thạc sĩ	Phát triển văn hóa nhà trường ở các trường THPT huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	Phạm Kim	Ngọc	TS. Phạm Văn Khanh	
39	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động dạy học ở các trường THPT huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu	Danh Tô	Nol	PGS.TS. Đào Hoàng Nam	
40	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục truyền thống cách mạng địa phương cho học sinh THPT thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau	Nguyễn Tú	Quyên	TS. Lê Hùng Cường	
41	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các trường THPT ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Trần Văn	Thịnh	PGS.TS. Nguyễn Văn Đệ	
42	Thạc sĩ	Quản lý đổi mới phương pháp dạy học ở các trường THCS thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang	Nguyễn Minh	Thuần	TS. Phan Ngọc Thạch	
43	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý trường tiểu học ở huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Mai Văn	Thuận	PGS.TS. Nguyễn Văn Đệ	
44	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động bồi dưỡng giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp ở các trường mầm non huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Thị Thanh	Trang	TS. Phạm Hữu Ngải	
45	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp.	Phan Văn	Tuấn	TS. Phan Trọng Nam	
46	Thạc sĩ	Quản lý cơ sở vật chất ở Trường Đại học Đồng Tháp	Nguyễn Bá	Tường	PGS.TS. Phạm Minh Giản	

noter

81	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh các trường THCS ở thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	Lê Thị Mai	PGS.TS. Nguyễn Văn Đệ	
82	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	Khả Văn Mạnh	TS. Phạm Hữu Ngãi	
83	Thạc sĩ	Phát triển văn hoá nhà trường ở các trường THPT huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng trong bối cảnh đổi mới giáo dục	Lê Văn Mạnh	PGS.TS. Nguyễn Sỹ Thu	
84	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên các trường THPT thuộc huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang đáp ứng chuẩn nghề nghiệp	Huỳnh Văn Méo	TS. Thái Văn Long	
85	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục truyền thống cách mạng địa phương cho học sinh các trường THPT ở thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	Huỳnh Kim Ngân	(TS.), TS. Hồ Văn Liên	
86	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ Chủ tịch Công đoàn cơ sở trong các trường học ở thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	Phan Văn Nhớ	TS. Bùi Đức Tú	
87	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh các trường THCS thuộc huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang	Cao Thanh Sơn	PGS.TS. Nguyễn Sỹ Thu	
88	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh ở các trường tiểu học thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	Trần Văn Tân	TS. Bùi Đức Tú	
89	Thạc sĩ	Quản lý công tác xã hội hoá giáo dục của các trường THCS huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	Phan Hồng Thẩm	PGS.TS. Đào Hoàng Nam	
90	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ giáo viên các trường THPT ở huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng	Lê Hữu Thiện	TS. Nguyễn Đức Danh	
91	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động đánh giá hạnh kiểm học sinh của các trường THCS huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Nguyễn Kim Thoại	TS. Phan Trọng Nam	
92	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động ngoài trời cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mẫu giáo huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	Lê Thanh Thoảng	TS. Nguyễn Đức Danh	
93	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ giáo viên các trường tiểu học ở thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	Huỳnh Cẩm Thúy	PGS.TS. Phạm Minh Giản	
94	Thạc sĩ	Quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học môn Mỹ thuật ở các trường tiểu học huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	Trần Hữu Trung	TS. Phạm Văn Khanh	

ndlu

95	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp học sinh ở các trường THCS thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	Huỳnh Thanh	Tú	TS. Phạm Hữu Ngãi	
96	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học ở huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang	Cao Thanh	Tùng	PGS.TS. Phan Thị Tố Oanh	
97	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý các trường THCS ở thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	Trương Văn	Út	PGS.TS. Nguyễn Văn Đệ	

2. LI&PPDHBM Toán

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Ghi chú
1	Thạc sĩ	Rèn luyện năng lực giao tiếp toán học cho học sinh thông qua dạy học chủ đề Bất phương trình - Hệ bất phương trình một ẩn Đại số 10	Nguyễn Việt	Chung	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
2	Thạc sĩ	Dạy học phân hoá chủ đề “Hằng đẳng thức đáng nhớ” trong Đại số 8 cho học sinh phổ thông	Huỳnh Chí	Dũng	TS. Nguyễn Văn Hồng	
3	Thạc sĩ	Dạy học chủ đề phương trình đường thẳng – Hình học 10 theo cách tiếp cận dạy học kiến tạo	Nguyễn Thị Ánh	Hằng	PGS.TS. Nguyễn Phú Lộc	
4	Thạc sĩ	Bồi dưỡng năng lực giải các bài toán có nội dung thực tiễn thông qua dạy học giải bài tập Đại số và Giải tích 11	Đỗ Văn	Hoàng	TS. Lê Xuân Trường	
5	Thạc sĩ	Dạy học chủ đề Nguyên hàm – Tích phân và ứng dụng - Giải tích 12 theo hướng tăng cường phân hoá đối tượng học sinh	Trần Thị	Lựu	TS. Lê Xuân Trường	
6	Thạc sĩ	Phát triển năng lực tính toán cho học sinh trong dạy học bài tập hàm số lũy thừa, hàm số mũ và hàm Logarit Giải tích 12 THPT	Nguyễn Danh	Ngôn	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
7	Thạc sĩ	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh lớp 3 thông qua dạy học giải toán có lời văn	Lý Thị Kiều	Oanh	TS. Đỗ Văn Hùng	
8	Thạc sĩ	Bồi dưỡng tư duy thuật toán cho học sinh thông qua tổ chức hoạt động dạy học chủ đề ứng dụng đạo hàm vào khảo sát hàm số - Giải tích 12	Trương Hoài	Phong	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
9	Thạc sĩ	Phát triển tư duy biện chứng cho học sinh trong dạy học Hình học 8 THCS	Nguyễn Đức	Phước	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
10	Thạc sĩ	Sử dụng phần mềm Geogebra thiết kế một số mô hình hỗ trợ dạy học khám phá phần hình học không gian – Toán 9	Đỗ Minh	Sơn	TS. Đỗ Văn Hùng	
11	Thạc sĩ	Dạy học chương tam giác đồng dạng – Hình học 8: Một nghiên cứu theo cách tiếp cận khám phá	Nguyễn Thị Phượng	Thảo	PGS.TS. Nguyễn Phú Lộc	



ndb

12	Thạc sĩ	Bồi dưỡng năng lực mô hình hoá toán học cho học sinh lớp 12 thông qua dạy học chủ đề “Hàm số mũ – Hàm số Logarit”	Lương Viết	Thông	TS. Lê Xuân Trường	
13	Thạc sĩ	Bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề trong dạy học hệ phương trình bậc nhất hai ẩn	Nguyễn Thị Hồng	Thủy	PGS.TS. Lê Thái Bảo Thiên Trung	
14	Thạc sĩ	Rèn luyện năng lực vận dụng toán học vào thực tiễn trong quá trình dạy học Giải tích 12	Huỳnh Quang	Trạng	TS. Nguyễn Văn Hồng	
15	Thạc sĩ	Phát triển năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua dạy học chủ đề Lượng giác – Đại số và Giải tích 11	Nguyễn Thụy Thủy	Trang	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
16	Thạc sĩ	Thiết kế hoạt động học tập cho học sinh trong dạy học chương Bất đẳng thức và Bất phương trình	Nguyễn Hồng	Vân	TS. Võ Thành Phước	
17	Thạc sĩ	Dạy học giải bài tập chủ đề tứ giác hình học 8 theo hướng phát triển năng lực nhận thức toán học cho học sinh	Nguyễn Thái Minh	An	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
18	Thạc sĩ	Dạy học giải bài toán tìm giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất theo hướng tăng cường ứng dụng Toán học vào thực tiễn cho học sinh THPT	Võ Hoàng	Anh	TS. Nguyễn Văn Hồng	
19	Thạc sĩ	Rèn luyện kỹ năng khảo sát hàm số thông qua dạy học chủ đề: Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị hàm số - Giải tích 12- THPT	Nguyễn Văn	Bi	TS. Lê Xuân Trường	
20	Thạc sĩ	Nâng cao tính thực tiễn trong dạy học các yếu tố thống kê ở trường THPT với sự hỗ trợ của Ms Excel	Đậu Hải	Châu	PGS.TS. Nguyễn Phú Lộc	
21	Thạc sĩ	Dạy học chủ đề phương pháp tọa độ trong mặt phẳng – Hình học 10 theo hướng phát huy tính tích cực và sáng tạo của học sinh	Ngô Minh	Chiến	TS. Đỗ Văn Hùng	
22	Thạc sĩ	Bồi dưỡng năng lực tự học cho học sinh thông qua tài liệu tự học có hướng dẫn theo mô đun phần “Quan hệ giữa các yếu tố trong tam giác. Các đường đồng quy của tam giác” Toán 7 - Tập hai	Nguyễn Anh	Chương	TS. Lê Minh Cường	
23	Thạc sĩ	Rèn luyện tư duy sáng tạo cho học sinh trung học cơ sở thông qua dạy học giải bài tập hình học lớp 9	Nguyễn Ngọc	Duy	TS. Phan Anh Tài	
24	Thạc sĩ	Bồi dưỡng năng lực vận dụng toán học vào thực tiễn cho học sinh thông qua dạy học hệ thức lượng trong tam giác trong hình học 10	Nguyễn Công	Định	TS. Phan Anh Tài	
25	Thạc sĩ	Xây dựng và sử dụng câu hỏi trắc nghiệm trong đánh giá kết quả học tập chủ đề thống kê của học sinh lớp 10	Huỳnh Văn	Giỏi	PGS.TS. Trần Trung	

ndk

26	Thạc sĩ	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua dạy học chủ đề hệ phương trình – Đại số 10	Lý Thị Mỹ Hằng	TS. Đỗ Văn Hùng	
27	Thạc sĩ	Dạy học khám phá chủ đề hình học không gian với sự hỗ trợ của phần mềm geogebra	Trần Huy Khởi	TS. Nguyễn Phương Thảo	
28	Thạc sĩ	Bồi dưỡng năng lực chiếm lĩnh tri thức cho học sinh thông qua dạy học chủ đề khoảng cách – Hình học 11	Nguyễn Thị Thuý Liễu	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
29	Thạc sĩ	Bồi dưỡng năng lực giải toán cho học sinh thông qua dạy học chủ đề bất phương trình bậc nhất, bậc hai một ẩn và hệ phương trình bậc nhất hai ẩn trong Đại số 10	Trịnh Chúc Linh	TS. Lê Xuân Trường	
30	Thạc sĩ	Đánh giá năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn của học sinh THCS trong dạy hình học phẳng lớp 9	Trần Minh Mẫn	PGS.TS. Lê Thái Bảo Thiên Trung	
31	Thạc sĩ	Dạy học giải bài tập vector và hệ thức lượng - Hình học 10 theo hướng luyện tập cho học sinh các hoạt động phát triển bài toán mới	Trần Đức Minh	GS.TS. Đào Tam	
32	Thạc sĩ	Bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trong dạy học chủ đề Tổ hợp - Xác suất Đại số và giải tích 11 - THPT	Huỳnh Diễm Ngọc	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
33	Thạc sĩ	Phát triển tư duy thuật toán cho học sinh trong dạy học phương trình và hệ phương trình đại số 10 trung học phổ thông	Lý Thị Thảo Nguyên	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
34	Thạc sĩ	Rèn luyện kỹ năng giải toán cho học sinh thông qua giải bài tập Hình học lớp 10 (Chương I, II)	Trần Trí Nguyên	TS. Nguyễn Phương Thảo	
35	Thạc sĩ	Biện pháp giúp đỡ học sinh yếu kém môn toán thông qua dạy học chương III: Tam giác đồng dạng - Hình học 8	Nguyễn Văn Nuôi	TS. Lê Xuân Trường	
36	Thạc sĩ	Hình thành năng lực tự học cho học sinh thông qua hoạt động phát hiện và sửa chữa các sai lầm trong dạy học toán – Đại số 8	Hoàng Văn Tấn	TS. Nguyễn Văn Hồng	
37	Thạc sĩ	Rèn luyện năng lực tư duy và lập luận toán học cho học sinh thông qua dạy học chủ đề tam giác đồng dạng - Hình học 8	Lê Hồng Thắm	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
38	Thạc sĩ	Thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong dạy học Toán 8	Phạm Nhân Thiện	TS. Lê Minh Cường	
39	Thạc sĩ	Phát triển năng lực tự học môn toán đại số cho học sinh lớp 9	Trần Thị Bích Thuý	PGS.TS. Trần Trung	
40	Thạc sĩ	Dạy học chủ đề phương trình đường tròn – Hình học 10: Một nghiên cứu theo cách tiếp cận mối quan hệ giữa cái riêng và cái chung	Trương Thuý Triều	PGS.TS. Nguyễn Phú Lộc	

note

41	Thạc sĩ	Dạy học chương dãy số, cấp số cộng, cấp số nhân - Đại số và giải tích 11 theo cách tiếp cận dạy học khám phá	Huỳnh Thị Tròn	TS. Đỗ Văn Hùng	
42	Thạc sĩ	Phát triển tư duy thuật toán cho học sinh thông qua dạy học chủ đề “Nguyên hàm – Tích phân” - Giải tích 12	Lê Văn Vặng	TS. Nguyễn Văn Hồng	
43	Thạc sĩ	Tổ chức cho học sinh hoạt động nhận thức khi dạy học chủ đề song song và quan hệ vuông góc - Hình học 11	Trần Đình Vũ	GS.TS. Đào Tam	

3. Giáo dục Tiểu học

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Ghi chú
1	Thạc sĩ	Dạy học làm giàu vốn từ cho học sinh lớp 3 huyện Thạnh Phú, Bến Tre theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp	Trần Thị Lam Anh	TS. Huỳnh Kim Tường Vi	
2	Thạc sĩ	Tích hợp lịch sử địa phương trong dạy học văn miêu tả cho học sinh lớp 5 ở tỉnh Cà Mau	Trần Thế Lữ	PGS.TS. Bùi Thanh Truyền	
3	Thạc sĩ	Dạy học mở rộng vốn từ theo hướng tích hợp liên môn cho học sinh lớp 4 thành phố Cà Mau	Hồ Huỳnh Phương Mai	TS. Nguyễn Văn Bản	
4	Thạc sĩ	Tích hợp giáo dục đạo đức trong dạy học tập đọc cho học sinh lớp 3 huyện Tri Tôn, An Giang	Huỳnh Thị Bích Ngân	PGS.TS. Bùi Thanh Truyền	
5	Thạc sĩ	Rèn kỹ năng làm văn tả người cho học sinh lớp 5 ở huyện Tiểu Cần, Trà Vinh theo lý thuyết lập luận	Lê Võ Yên Ngân	TS. Trần Thanh Vân	
6	Thạc sĩ	Phát triển năng lực sử dụng từ Hán Việt cho học sinh lớp 5 huyện Ngọc Hiển, Cà Mau qua phân môn Luyện từ và câu	Đào Hoài Nhơ	TS. Nguyễn Văn Thuận	
7	Thạc sĩ	Dạy học chính tả tiếng Việt cho học sinh lớp 2 dân tộc Khmer huyện Tri Tôn, An Giang	La Quốc Quy	PGS.TS. Hoàng Quốc	
8	Thạc sĩ	Biện pháp sửa lỗi liên kết câu trong dạy học văn miêu tả cho học sinh lớp 5 huyện Cái Bè, Tiền Giang theo định hướng phát triển năng lực	Trịnh Thị Thuý Quyên	TS. Trần Đức Hùng	
9	Thạc sĩ	Phương pháp phát triển năng lực tự khắc phục lỗi chính tả phương ngữ cho học sinh lớp 5 huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre	Trần Thánh Tâm	TS. Trần Đức Hùng	
10	Thạc sĩ	Rèn luyện kỹ năng sử dụng vốn từ cho học sinh lớp 3 huyện U Minh, Cà Mau	Trịnh Kiều Trang	TS. Nguyễn Văn Bản	
11	Thạc sĩ	Dạy học kỹ năng nghe – nói khi học tập đọc cho học sinh lớp 3 huyện Đầm Dơi, Cà Mau theo hướng phát triển năng lực	Nguyễn Thị Ngọc Tươi	TS. Nguyễn Văn Bản	

ndc

12	Thạc sĩ	Vận dụng phương pháp dạy học tích cực vào phân môn Luyện từ và câu cho học sinh lớp 4 thành phố Long Xuyên, An Giang	Quách Thị	Vị	TS. Nguyễn Văn Thuận	
13	Thạc sĩ	Rèn luyện kĩ năng tính toán cho học sinh thông qua dạy học toán 3	Nguyễn Khánh	Duy	TS. Lê Xuân Trường	
14	Thạc sĩ	Dạy học chủ đề “Số học” cho học sinh lớp 3 theo hướng phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo	Nguyễn Thị Thu	Đức	TS. Đỗ Văn Hùng	
15	Thạc sĩ	Dạy học yếu tố hình học toán 5 thông qua hoạt động trải nghiệm	Hà Thanh	Hải	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
16	Thạc sĩ	Dạy học môn toán cho học sinh lớp 3 thông qua việc sử dụng trò chơi học tập	Đặng Hoàng	Hận	PGS.TS. Nguyễn Phú Lộc	
17	Thạc sĩ	Phát triển năng lực suy luận cho học sinh trong dạy học nội dung số học toán 3	Huỳnh Thị Mộng	Hiếu	PGS.TS. Nguyễn Dương Hoàng	
18	Thạc sĩ	Đánh giá năng lực tính toán của học sinh dạy học chủ đề “Số thập phân – Các phép tính với số thập phân” ở toán 5	Nguyễn Hồ Ngọc	My	TS. Đỗ Văn Hùng	
19	Thạc sĩ	Rèn luyện tư duy phê phán trong dạy học môn toán cho học sinh 4	Trịnh Hoài	Phong	TS. Phạm Thị Thanh Tú	
20	Thạc sĩ	Thiết kế một số tình huống dạy học hình học lớp 5 theo lý thuyết kiến tạo	Trần Tấn	Quốc	TS. Phạm Thị Thanh Tú	
21	Thạc sĩ	Vận dụng phương pháp suy luận trong dạy học các bài toán điển hình toán 5	Nguyễn Hoàng Việt	Thắng	TS. Võ Thành Phước	

4. Hóa lí thuyết và Hóa lí

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Ghi chú
1	Thạc sĩ	Nghiên cứu lý thuyết cơ chế phản ứng của gốc formyl với ethanenitrile trong pha khí bằng phương pháp tính hóa học lượng tử	Nguyễn Hoài	Bản	PGS.TS. Trần Quốc Trị
2	Thạc sĩ	Nghiên cứu phản ứng của gốc formyl với phân tử anken trong pha khí bằng phương pháp tính hóa học lượng tử	Đỗ Hồng	Cung	PGS.TS. Trần Quốc Trị
3	Thạc sĩ	Điều chế carbon hoạt tính từ hạt quả nhãn để hấp phụ hợp chất màu hữu cơ trong nước	Phan Thanh	Dự	TS. Bùi Thị Minh Nguyệt
4	Thạc sĩ	Nghiên cứu lý thuyết phản ứng giữa tetrazoles và benzene - Vai trò của xúc tác superacid	Đoái Hoàng	Đạo	PGS.TS. Bùi Thọ Thanh
5	Thạc sĩ	Nghiên cứu phản ứng của gốc formyl với phân tử <i>n</i> -butanenitrile trong pha khí bằng phương pháp tính hóa học lượng tử	Trương Giang	Đông	PGS.TS. Trần Quốc Trị
6	Thạc sĩ	Chế tạo vật liệu MCM-41 pha tạp mangan từ khoáng diatomite và ứng dụng để hấp phụ ion kim loại nặng trong dung dịch nước	Lê Thị Ngọc	Giàu	TS. Phạm Đình Dũ

7	Thạc sĩ	Năng lượng các trạng thái spin của cluster $\text{FeGe}_3^{-/0}$ và phổ quang electron của cluster anion	Hoàng Đắc	Hạnh	TS. Trần Văn Tân	
8	Thạc sĩ	Nghiên cứu biến tính tro trấu làm vật liệu hấp phụ xử lý ion Cu^{2+} và NH_4^+ trong nước	Vũ Xuân	Hồng	TS. Đặng Kim Tại	
9	Thạc sĩ	Tổng hợp nano flowerlike oxide sắt ứng dụng để hấp phụ ion phosphate trong dung dịch	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	PGS.TS. Nguyễn Trung Thành	
10	Thạc sĩ	Cấu trúc và tính chất quang phổ của cluster $\text{CoGe}_4^{-/0}$	Ngô Thị	Lý	TS. Trần Văn Tân	
11	Thạc sĩ	Khảo sát cơ chế phản ứng của phân tử propanenitrile với gốc fomyl trong pha khí bằng hóa học tính toán	Huỳnh Văn	Mến	PGS.TS. Trần Quốc Trị	
12	Thạc sĩ	Điều chế vật liệu nano W-TiO ₂ /SiO ₂ ứng dụng xử lý hợp chất màu hữu cơ trong nước	Nguyễn Hữu	Nghị	TS. Nguyễn Văn Hưng	
13	Thạc sĩ	Cấu trúc và năng lượng của các trạng thái spin của cluster $\text{FeGe}_n^{-/0}$ ($n = 1-2$)	Nguyễn Thị Lan	Phương	TS. Trần Văn Tân	
14	Thạc sĩ	Zeolitic imidazolate framework-8: Tổng hợp, pha tạp với kim loại Mangan và khảo sát ứng dụng	Nguyễn Viết Duy	Thanh	TS. Phạm Đình Dũ	
15	Thạc sĩ	Nghiên cứu hấp phụ ion kim loại nặng Cu^{2+} , Zn^{2+} trong nước bằng vật liệu chế tạo từ than bùn	Nguyễn Hoàng Phương	Thảo	PGS.TS. Hồ Sỹ Thắng	
16	Thạc sĩ	Nghiên cứu biến tính diatomite Phú Yên bằng hỗn hợp oxide kim loại Ni/Fe và ứng dụng xử lý chất màu hữu cơ trong nước	Nguyễn Thị	Thiếp	TS. Bùi Văn Thắng	
17	Thạc sĩ	Khảo sát thông số nhiệt động học, đường phản ứng của gốc tự do ethynyl với phân tử acetaldehyde trong pha khí bằng hóa học tính toán	Bùi Kim	Thúy	PGS.TS. Trần Quốc Trị	
18	Thạc sĩ	Nghiên cứu chế tạo, tính chất và ứng dụng của chitosan từ vỏ tôm	Huỳnh Long	Tiền	TS. Bùi Phước Phúc	
19	Thạc sĩ	Nghiên cứu chế tạo vật liệu hấp phụ từ than bùn hấp phụ từ than bùn, ứng dụng hấp phụ các ion Pb^{2+} , Cd^{2+} trong nước	Nguyễn Thanh	Tươi	PGS.TS. Hồ Sỹ Thắng	
20	Thạc sĩ	Sử dụng phương pháp chiết pha rắn để xác định hàm lượng Chloramphenicol trong thủy sản	Nguyễn Thị Tú	Trinh	PGS.TS. Hồ Sỹ Thắng	

5. Ngôn ngữ Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Ghi chú
1	Thạc sĩ	Ngôn ngữ của giáo viên và học sinh trong tiết sinh hoạt lớp ở trường THCS thành phố Hà Tiên, Kiên Giang	Vũ Thị Thu	Hoài	PGS.TS. Đỗ Minh Hùng

niê

2	Thạc sĩ	Ngôn ngữ trong hát sắc bùa Phú Lễ	Lê Trung	Hiếu	TS. Nguyễn Văn Loan	
3	Thạc sĩ	Từ chỉ phương tiện nghề cá ở Kiên Giang dưới góc nhìn ngôn ngữ - văn hoá	Hà Thị Thuy	Khanh	TS. Trần Hoàng Anh	
4	Thạc sĩ	Tiêu đề phóng sự trên Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ	Lê Trung	Lập	TS. Trần Đức Hùng	
5	Thạc sĩ	Ngôn ngữ thơ ca Bảo Định Giang	Trần Thị Bích	Loan	TS. Nguyễn Văn Bản	
6	Thạc sĩ	Lập luận trong truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	TS. Nguyễn Văn Thuận	
7	Thạc sĩ	Từ chỉ tên gọi hoa ở thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp dưới góc nhìn ngôn ngữ - văn hoá	Lê Thị	Phượng	TS. Trần Hoàng Anh	
8	Thạc sĩ	Lập luận trong giao tiếp mua bán ở chợ Cần Thơ	Nguyễn Hồng	Quân	TS. Trần Thanh Vân	
9	Thạc sĩ	Nhan đề thơ Chế Lan Viên	Trần Liên	Quang	TS. Nguyễn Văn Loan	
10	Thạc sĩ	Năng lực sử dụng tiếng Việt của học sinh trung học người Khmer tỉnh Sóc Trăng	Trần Quang	Thuật	PGS.TS. Hoàng Quốc	
11	Thạc sĩ	Ngôn ngữ văn xuôi Bảo Định Giang	Diệp Ngọc	Thùy	TS. Nguyễn Văn Bản	
12	Thạc sĩ	Lời thoại nhân vật nữ trong tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh	Vũ Hồng	Xuyến	TS. Trần Thanh Vân	

6. Lịch sử Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện		Họ và tên người hướng dẫn	Ghi chú
1	Thạc sĩ	Chuyển biến kinh tế - xã hội của cộng đồng tín đồ Phật giáo Hoà Hảo tại huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang từ năm 1975 - 2016	Lê Nguyên	Hồng	TS. Nguyễn Thành Phương	
2	Thạc sĩ	Sự phát triển của hệ thống thủy nông tỉnh An Giang từ năm 1975 đến năm 2015	Đặng Vũ	Kiệt	TS. Nguyễn Trọng Minh	
3	Thạc sĩ	Giáo dục cách mạng ở tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 1945 – 1975	Lê Nhứt	Lil	PGS.TS. Ngô Minh Oanh	
4	Thạc sĩ	Chính sách bảo vệ biên giới Tây Nam Bộ của nhà Nguyễn (1757 – 1857)	Ngô Thị Ngọc	Linh	TS. Lê Đình Trọng	
5	Thạc sĩ	Quá trình khai thác vùng đất Tứ giác Long Xuyên từ năm 1988 đến năm 2018	Đoàn Hồng	Phúc	GS.TS. Võ Văn Sen	
6	Thạc sĩ	Chuyển biến kinh tế xã hội huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang (1986 – 2016)	Nguyễn Đình	Quân	TS. Phạm Phúc Vĩnh	
7	Thạc sĩ	Hợp tác xã nông nghiệp ở tỉnh An Giang từ năm 1986 đến năm 2016	Trần Minh	Tâm	TS. Nguyễn Trọng Minh	
8	Thạc sĩ	Quá trình đô thị hoá ở thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang từ năm 1975 đến 2016	Nguyễn Văn	Thọ	TS. Nguyễn Thành Phương	
9	Thạc sĩ	Giáo dục cách mạng Kiên Giang (1945 - 1975)	Dương Văn	Thừa	PGS.TS. Ngô Minh Oanh	
10	Thạc sĩ	Sự phát triển của Phật giáo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp từ năm 1986 đến năm 2016	Lê Thị Trúc	Trinh	GS.TS. Võ Văn Sen	

ndler

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng và hiệu quả rèn luyện nghiệp vụ sư phạm trong đào tạo giáo viên đáp ứng chuẩn nghề nghiệp”	Ngày 05/01/2019	Trường Đại học Đồng Tháp	400
2	Hội thảo Khoa học “Văn hóa ứng xử trong trường học”	Ngày 11/5/2019	Trường Đại học Đồng Tháp	60



I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử, tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm ứng dụng thực tiễn
1	Hấp thụ phi tuyến hai photon trong các hệ hai chiều: Hồ lượng tử, graphene nanoribbons và cấu trúc tựa graphene (MoS2, phosphorene) - 103.01-2015.93	PGS. TS. Huỳnh Vĩnh Phúc		8/2016 - 8/2018	450	- Công bố được 05 bài báo công bố trên Tạp chí khoa học thuộc danh mục ISI; 01 bài báo đăng Tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước; 03 bài đăng kỷ yếu hội nghị khoa học - Hướng dẫn 02 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ.
2	Nghiên cứu cấu trúc hình học và electron của cluster silic và germani pha tạp các kim loại chuyển tiếp bằng hóa học lượng tử - 104.06-2016.16	TS. Trần Văn Tân		8/2017 - 8/2019	450	- Công bố được 06 bài báo công bố trên Tạp chí khoa học thuộc danh mục ISI và 01 bài báo đăng Tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước. - Hướng dẫn 02 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ.



K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/ công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt hay không đạt CLGD	Giấy chứng nhận/ công nhận
						Ngày cấp
1	Trường Đại học Đồng Tháp	từ ngày 20-24/5/2017	50/61 tiêu chí đạt 82%	NQ số 20/NQ-HĐKĐCL ngày 24/7/2017	đạt	QĐ số 128/QĐ-KĐCL ngày 08/09/2017
2	Chương trình đào tạo Sư phạm Hóa học trình độ đại học hệ chính quy	từ ngày 19-23/4/2019	46/50 tiêu chí đạt 92%	NQ số 17/NQ-HĐKĐCL ngày 09/9/2019	đạt	QĐ số 394/QĐ-KĐCL ngày 12/10/2019
3	Chương trình đào tạo Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy	từ ngày 19-23/4/2019	46/50 tiêu chí đạt 92%	NQ số 18/NQ-HĐKĐCL ngày 09/9/2019	đạt	QĐ số 395/QĐ-KĐCL ngày 12/10/2019
4	Chương trình đào tạo Sư phạm Toán học trình độ đại học hệ chính quy	từ ngày 19-23/4/2019	46/50 tiêu chí đạt 92%	NQ số 19/NQ-HĐKĐCL ngày 09/9/2019	đạt	QĐ số 396/QĐ-KĐCL ngày 12/10/2019

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 11 năm 2019



Lương Thanh Tân

